

Chương III: CÁC NGÀNH GIUN
CHỦ ĐỀ: NGÀNH GIUN ĐẸP (2 TIẾT- BÀI 11, 12)

Thời gian học: Tuần 6

Tài liệu học tập SGK trang 41→44

NỘI DUNG BÀI HỌC

A. Mục tiêu bài học:

- Trình bày được KN ngành giun đẹp, những đặc điểm chính của ngành
- Mô tả được hình thái cấu tạo và các đặc điểm sinh lý của sán lá gan thích nghi với đời sống kí sinh.
- Giải thích được vòng đời của sán lá gan qua nhiều giai đoạn ấu trùng, kèm theo thay đổi vật chủ thích nghi đời sống kí sinh.
 - Phân biệt được hình dạng cấu tạo, các phương thức sống của một số đại diện ngành giun đẹp như sán dây, sán bã trầu
 - Nêu được những nét cơ bản về tác hại và cách phòng chống 1 số loài giun đẹp kí sinh.

B. Nội dung bài học.

Giới thiệu ngành giun đẹp.

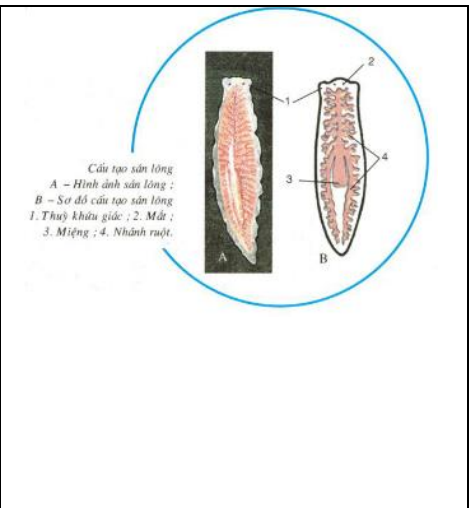
Học sinh đọc thông tin trong SGK trang 40, quan sát hình 11.1 thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Nêu đặc điểm cơ bản nhận biết ngành giun đẹp.

.....

Câu 2: Sán lông là đại diện của ngành giun đẹp thích nghi với lối sống bơi lội tự do. Theo em sán lông có đặc điểm nào thích nghi với lối sống bơi lội tự do.

.....



Hoạt động 1: SÁN LÁ GAN

Tài liệu học tập SGK trang 40→43

I. Sán lá gan.

1. Cấu tạo ngoài và di chuyển.

Học sinh đọc thông tin trong SGK trang 41, quan sát hình 11.2 thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 3: Sán lá gan kí sinh ở đâu ? gây ra hậu quả gì ?

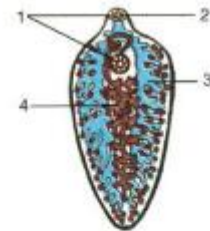
.....

Câu 4: Trình bày cấu tạo ngoài của sán lá gan thích nghi với lối sống kí sinh?

.....

Câu 5: Trình bày cấu tạo trong của sán lá gan thích nghi với lối sống kí sinh? (Ruột ? Tuyến sinh dục ?)

.....



Hình 11.1. Cấu tạo sán lá gan
1. Giác bám ; 2. Miệng ; 3. Nhánh ruột ; 4. Cơ quan sinh dục lưỡng tính (phân nhánh).

Câu 6: Sán lá gan di chuyển như thế nào?

.....
.....

→ **Kết bài:**

+ **Kí sinh** ở gan, mật trâu bò.

+ **Cấu tạo:** Thích nghi với lối sống kí sinh:

- Sán lá gan có cơ thể dẹp, đối xứng 2 bên.

- Mắt và lông bơi tiêu giảm, giác bám phát triển.

- Ruột phân nhánh chưa có hậu môn.

- Cơ quan sinh dục lưỡng tính, dạng ống phát triển.

+ **Di chuyển:** Chun dần, phòng dẹp cơ thể để chui rúc.

2. Dinh dưỡng.

Câu 7: Sán lá gan dinh dưỡng như thế nào?

.....
.....

→ **Kết bài:** Dinh dưỡng theo kiểu lấy tranh chất dinh dưỡng từ vật chủ.

3. Vòng đời sán lá gan.

Học sinh đọc thông tin SGK trang 31, kết hợp quan sát 8.1. Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Vòng đời sán lá gan ảnh hưởng như thế nào nếu trong thiên nhiên xảy ra tình huống sau:

a. Trứng sán không gặp nước.

b. Ấu trùng nở không gặp cơ thể ốc thích hợp.

c. Ốc chứa ấu trùng bị động vật khác ăn mất.

d. Kén bám vào rau bèo nhưng trâu bò không ăn phải.

Câu 9: Muốn tiêu diệt sán lá gan chúng ta cần phải làm gì?

.....
.....

Câu 10: Vẽ sơ đồ biểu diễn vòng đời của sán lá gan ?

.....
.....
.....
.....

Câu 11. Sán lá gan thích nghi với sự phát tán nòi giống như thế nào?

.....
.....

Câu 12: Vì sao trâu bò nước ta thường mắc bệnh sán lá gan? Cần có biện pháp nào để phòng bệnh sán lá gan cho trâu bò?

.....
.....
.....
.....

GV giới thiệu thêm một số sán lá gan kí sinh ở người như sán lá gan *Fasciola gigantica* gây bệnh cho người do người ăn phải nang trùng có trong rau cải.

Câu 10: *Biện pháp phòng ngừa sán lá gan ở người?*

.....

.....

→ **Kết luận:**

- Vòng đời có đặc điểm thay đổi vật chủ, qua nhiều giai đoạn ấu trùng.
- Vòng đời của sán lá gan: Học hình 11.2 trang 42.

HOẠT ĐỘNG 2: MỘT SỐ GIUN ĐEP KHÁC

Tài liệu học tập SGK trang 44-46

II. MỘT SỐ GIUN ĐEP KHÁC

1. Một số giun dẹp khác

Học sinh đọc thông tin SGK trang 44, kết hợp quan sát 12.1- 12.3. Trả lời câu hỏi:

Câu 1: Kể tên một số giun dẹp kí sinh.

.....

Câu 2: Hoàn thành bảng sau:

	Sán lá máu	Sán bã trầu	Sán dây
Nơi kí sinh			
Đặc điểm thích nghi với lối sống kí sinh.			
Tác hại			
Xâm nhập vào vật chủ qua con đường nào?			

Câu 3: Giun dẹp thường kí sinh ở bộ phận nào trong cơ thể người và động vật? Vì sao?

.....

.....

→ **Kết bài.**

- Sán lá máu → trong máu người.
- Sán bã trầu → ruột lợn.
- Sán dây → ruột người và cơ ở trâu, bò, lợn.
- + Tác hại: Sán kí sinh lấy chất dinh dưỡng của vật chủ, làm cho vật chủ gây yếu

2. Biện pháp để phòng giun dẹp kí sinh

Câu 4: Giun dẹp thường kí sinh ở bộ phận nào trong cơ thể người và động vật? Vì sao?

.....

.....

Câu 5: Em sẽ làm gì để giúp mọi người tránh nhiễm giun sán?

.....

.....

→ **Kết luận.**

- Cách phòng tránh để hạn chế được con đường lây lan của giun sán kí sinh:
 - +) Vệ sinh ăn uống: ăn chín uống sôi, không ăn rau sống chưa rửa sạch, không ăn thịt lợn gạo...
 - +) Vệ sinh môi trường sống, tiêu diệt vật chủ trung gian..

+) *Tẩy giun sán định kì.....*

HOẠT ĐỘNG 3. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Sán lá gan có bao nhiêu giác bám để bám để bám chắc vào nội tạng vật chủ?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 2. Sán lông và sán lá gan giống nhau ở điểm nào sau đây?

- A. Phương thức di chuyển.
B. Lối sống.
C. Hình dạng cơ thể.
D. Mức độ phát triển thị giác.

Câu 3. Đặc điểm nào dưới đây có ở sán lông?

- A. Có lông bơi.
B. Có giác bám.
C. Mắt tiêu giảm.
D. Sóng kí sinh.

Câu 4. Đặc điểm nào dưới đây không có ở sán lá gan?

- A. Miệng nằm ở mặt bụng.
B. Mắt và lông bơi tiêu giảm.
C. Cơ dọc, cơ vòng và cơ lưng bụng kém phát triển.
D. Có cơ quan sinh dục đơn tính.

Câu 5. Vòng đời của sán lá gan có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Thay đổi nhiều vật chủ và qua nhiều giai đoạn ấu trùng.
B. Trứng, ấu trùng và kén có hình dạng giống nhau.
C. Sán trưởng thành kết bào xác vào mùa đông.
D. Ấu trùng sán có khả năng hoá sán trưởng thành cao.

Câu 6. Điền từ/cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa câu sau

Sán lá gan đẻ nhiều trứng, trứng gặp nước nở thành ấu trùng...(1)... và sau đó ấu trùng kí sinh trong...(2)..., sinh sản cho ra nhiều ấu trùng...(3)..., loại ấu trùng này rời khỏi ốc bám vào cây cỏ, bèo, cây thủy sinh và biến đổi trở thành...(4).... Nếu trâu bò ăn phải cây cỏ có kén sán sẽ bị nhiễm bệnh sán lá gan.

- A. (1) : có đuôi ; (2) : cá ; (3) : có lông bơi ; (4) : trứng sán
B. (1) : có đuôi ; (2) : ốc ; (3) : có lông bơi ; (4) : kén sán
C. (1) : có lông bơi ; (2) : ốc ; (3) : có đuôi ; (4) : kén sán
D. (1) : có lông bơi ; (2) : cá ; (3) : có đuôi ; (4) : trứng sán

Câu 7. Vật chủ trung gian thường thấy của sán lá gan là gì?

- A. Cá. B. Ốc C. Trai. D. Hến.

Câu 8. Loài sán nào dưới đây trên thân gồm hàng trăm đốt sán, mỗi đốt đều mang một cơ quan sinh dục lưỡng tính?

- A. Sán lá gan. B. Sán lá máu.
C. Sán bã trầu. D. Sán dây.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây về sán dây là đúng?

- A. Cơ thể dẹp và đối xứng hai bên.
- B. Là động vật đơn tính.
- C. Cơ quan sinh dục kém phát triển.
- D. Phát triển không qua biến thái.

Câu 10. Trong các nhóm sinh vật sau, nhóm nào đều gồm các sinh vật có đời sống kí sinh?

- A. sán lá gan, sán dây và sán lông.
- B. sán dây và sán lá gan.
- C. sán lông và sán lá gan.
- D. sán dây và sán lông.

Câu 11. Loài giun dẹp nào dưới đây sống kí sinh trong máu người ?

- A. Sán bã trầu. B. Sán lá gan.
- C. Sán dây. D. Sán lá máu.

Câu 12. Nhóm nào dưới đây có giác bám

- A. sán dây và sán lông.
- B. sán dây và sán lá gan.
- C. sán lông và sán lá gan.
- D. sán lá gan, sán dây và sán lông.

Câu 13. Trong các biện pháp sau, có bao nhiêu biện pháp được sử dụng để phòng ngừa giun sán cho người ?

- 1. Ăn thức ăn nấu chín, uống nước đun sôi để nguội.
- 2. Sử dụng nước sạch để tắm rửa.
- 3. Mặc màn khi đi ngủ.
- 4. Không ăn thịt lợn gạo.
- 5. Rửa sạch rau trước khi chế biến.

Số ý đúng là

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Lưu ý: Nếu có nội dung không hiểu em hãy ghi vào đây:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-Hoặc có thắc mắc gì các em có thể liên hệ trực tiếp GV 0902035554.